

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4944 /QĐ-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại
Bệnh viện Từ Dũ do Bác sĩ Lê Quang Thanh chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ
thuật

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy
định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động
đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ quy
định sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định
chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa
bệnh;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế
về Quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca
phẫu thuật, thủ thuật;

Căn cứ Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ
sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số
43/2013/TT-BYT;

Căn cứ Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 29/08/2022 của Ủy ban nhân
dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế thành phố;

Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-SYT ngày 25/02/2022 của Sở Y tế về việc kiện
toàn Hội đồng Chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế; Quyết định số 5537/QĐ-SYT ngày
08/8/2017 của Sở Y tế về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng
Chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế; Quyết định số 6091/QĐ-SYT ngày 09/11/2022 của Sở
Y tế về việc bổ sung thành viên Hội đồng chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 01356/SYT-GPHĐ
ngày 13/01/2014 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp đối với Bệnh viện Từ Dũ
do Bác sĩ Lê Quang Thanh chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;

Theo hồ sơ số 1312200127 ngày 11/11/2022 của Bệnh viện Từ Dũ đề nghị phê
duyet bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;



Theo đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt danh mục kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 và Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế, thực hiện tại Bệnh viện Từ Dũ do Bác sĩ Lê Quang Thanh chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, địa chỉ 284 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (gồm 15 kỹ thuật, danh mục đính kèm).

Điều 2. Danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt là căn cứ pháp lý cho việc thực hiện kỹ thuật, chuyển tuyến, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh và là cơ sở để đơn vị phân đầu phát triển chuyên môn kỹ thuật.

Điều 3. Giám đốc Bệnh viện Từ Dũ và Bác sĩ Lê Quang Thanh chịu trách nhiệm đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt theo đúng các quy định chuyên môn và quy trình kỹ thuật. Khi không đủ điều kiện thực hiện kỹ thuật đã được phê duyệt thì đơn vị phải chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thích hợp để điều trị.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở, Chánh Thanh tra Sở, các tổ chức có liên quan, Giám đốc Bệnh viện Từ Dũ và Bác sĩ Lê Quang Thanh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, NVY (PTLD).



Nguyễn Anh Dũng

**DANH MỤC KỸ THUẬT TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THỰC HIỆN TẠI BỆNH VIỆN TỪ DŨ DO BÁC SĨ LÊ QUANG THANH CHỊU
TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT**

(Kèm theo Quyết định số 1941 /QĐ-SYT ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Sở Y tế)

STT	TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYỂN KỸ THUẬT			
			A	B	C	D
		X. NGOẠI KHOA				
		C. TIẾT NIỆU – SINH DỤC				
		3. Bàn quang				
1.	346	Phẫu thuật rò bàng quang-âm đạo, bàng quang-tử cung, trực tràng	x	x	x	
		D. TIÊU HÓA				
		4. Ruột non – mạc treo				
2.	480	Khâu lỗ thủng hoặc khâu vết thương ruột non	x	x	x	
3.	481	Cắt dây chằng, gỡ dính ruột	x	x	x	
4.	487	Cắt đoạn ruột non, lập lại lưu thông	x	x		
		E. THÀNH BỤNG - CƠ HOÀNH - PHÚC MẠC				
		2. Phúc mạc				
5.	702	Bóc phúc mạc douglas	x	x		
6.	704	Bóc phúc mạc bên trái	x	x		
7.	705	Bóc phúc mạc bên phải	x	x		
8.	706	Bóc phúc mạc phủ tạng	x	x		
9.	707	Bóc phúc mạc kèm cắt các tạng khác	x	x		
		XII. UNG BƯỚU				
		G. TIÊU HÓA - BỤNG				
10.	219	Phẫu thuật lấy bỏ mạc nối lớn, phúc mạc	x	x		
		XVIII. ĐIỆN QUANG				
		A. SIÊU ÂM CHẨN ĐOÁN				
11.	27	Siêu âm 3D/4D khối u	x	x		
12.	56	Siêu âm đàn hồi mô vú	x			
13.	66	Siêu âm 3D/4D trực tràng	x			

		XXII. HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÁU				
		A. XÉT NGHIỆM ĐÔNG MÁU				
14.	40	Định lượng phức hệ fibrin monome hoà tan (Fibrin Soluble Test), (Tên khác: FS Test; FSM Test)	x	x		
		XXIII. HOÁ SINH				
		A. MÁU				
15.	121	Định lượng proBNP (NT-proBNP)	x	x		

Kt

